

LEVERAGING CLASSICAL VIETNAMESE LITERATURE AS A CULTURAL TOURISM RESOURCE: CASE STUDY OF *THE TALE OF KIEU* BY NGUYEN DU

Pham Thi Thuy Hang

Joys Group Vietnam Company Limited

ARTICLE INFO		ABSTRACT
Received:	13/8/2025	In the context of the tourism industry's growing tendency to seek distinctive cultural resources, the approach of treating classical literary works as a form of cultural tourism asset has increasingly attracted the attention of scholars and policy makers. <i>The Tale of Kieu</i> by Nguyen Du, a masterpiece of pre-modern Vietnamese literature, possesses not only outstanding literary value but also serves as a repository of cultural symbols, moral ideals, and national identity. This study approaches <i>The Tale of Kieu</i> as a literary heritage endowed with the potential to be developed into a distinctive cultural tourism product. Drawing on interdisciplinary methods from cultural and tourism studies, it proposes several directions for integrating <i>The Tale of Kieu</i> into contemporary tourism practices, including the creation of thematic travel routes following the footsteps of its characters, the organization of Kieu recitation performances, the musealization of Kieu's narrative space, and the application of digital technologies. These proposals aim to forge a profound connection between literary heritage and contemporary life, thereby enriching the portfolio of culturally distinctive tourism products in Vietnam.
Revised:	24/9/2025	
Published:	24/9/2025	
KEYWORDS		
Literary tourism		
Literary resources		
The Tale of Kieu		
Cultural tourism		
Cultural resources		

KHAI THÁC TÁC PHẨM VĂN HỌC CỔ NHƯ MỘT NGUỒN TÀI NGUYÊN DU LỊCH VĂN HÓA: TRƯỜNG HỢP *TRUYỆN KIỀU* CỦA NGUYỄN DU

Phạm Thị Thuý Hằng

Công ty TNHH Joys Group Việt Nam

THÔNG TIN BÀI BÁO		TÓM TẮT
Ngày nhận bài:	13/8/2025	Trong bối cảnh ngành du lịch đang có xu hướng tìm kiếm các nguồn tài nguyên văn hóa đặc thù, việc tiếp cận tác phẩm văn học cổ như một dạng tài nguyên du lịch văn hóa đang dần thu hút sự quan tâm của các nhà nghiên cứu và hoạch định chính sách. <i>Truyện Kiều</i> của Nguyễn Du - kiệt tác văn học trung đại Việt Nam - không chỉ mang giá trị văn chương mà còn là kho tàng biểu tượng văn hóa, đạo lý và bản sắc dân tộc. Bài báo này tiếp cận <i>Truyện Kiều</i> như một tài nguyên văn học chứa đựng tiềm năng phát triển thành sản phẩm du lịch văn hóa đặc thù. Dựa trên phương pháp phân tích và nghiên cứu liên ngành văn hóa - du lịch, bài báo đề xuất một số hướng khai thác <i>Truyện Kiều</i> trong hoạt động du lịch hiện nay, bao gồm xây dựng tuyến du lịch theo dấu nhân vật, tổ chức trình diễn ngâm Kiều, bảo tàng hóa không gian Kiều và ứng dụng công nghệ số. Những đề xuất này nhằm kết nối sâu sắc giữa di sản văn học với đời sống đương đại, góp phần làm phong phú thêm sản phẩm du lịch văn hóa mang bản sắc Việt Nam.
Ngày hoàn thiện:	24/9/2025	
Ngày đăng:	24/9/2025	
TỪ KHÓA		
Du lịch văn học		
Tài nguyên văn học		
Truyện Kiều		
Du lịch văn hóa		
Tài nguyên văn hóa		

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.13412>

Email: phamthithuyhangdl54@gmail.com

<http://jst.tnu.edu.vn>

366

Email: jst@tnu.edu.vn

1. Giới thiệu

Theo xu hướng phát triển bền vững ngành du lịch hiện nay, nhu cầu tìm kiếm những trải nghiệm giàu tính bản sắc, có chiều sâu văn hóa và ý nghĩa nhân văn đang trở thành xu hướng nổi bật. Không chỉ là hành trình đến với những danh thắng hay tiện nghi dịch vụ, du lịch ngày nay còn là hành trình tiếp xúc với kí ức văn hóa, với những giá trị vô hình ẩn sâu trong ngôn ngữ, hình ảnh, tập tục, và đặc biệt là trong các tác phẩm văn học - nơi lưu giữ linh hồn của một dân tộc. Trên thế giới, khái niệm du lịch văn học (literary tourism) đã được nghiên cứu và triển khai rộng rãi, từ các chương trình du lịch theo dấu chân Shakespeare tại Anh, hành trình khám phá thế giới Haruki Murakami tại Nhật Bản, cho đến các lễ hội tái hiện văn học dân gian ở Hàn Quốc. Những mô hình này không chỉ thu hút du khách mà còn góp phần bảo tồn di sản văn hóa phi vật thể, kích thích sáng tạo và gắn kết cộng đồng địa phương.

Tại Việt Nam, bên cạnh hệ thống di sản vật thể phong phú, chúng ta có một kho tàng văn học cổ trung đại đồ sộ với giá trị nghệ thuật và nhân văn đặc biệt. Tuy nhiên, việc khai thác văn học cổ như một nguồn tài nguyên du lịch văn hóa vẫn còn khá khiêm tốn, phần lớn dừng lại ở các hoạt động tưởng niệm, đặt tên đường, trưng bày tại bảo tàng hoặc chương trình sân khấu hóa mang tính lễ hội. Trong bối cảnh đó, *Truyện Kiều* của Nguyễn Du - kiệt tác của văn học Việt Nam, đồng thời là biểu tượng văn hóa - nổi lên như một trường hợp đặc biệt. Tác phẩm không chỉ nổi bật về giá trị nghệ thuật, tư tưởng nhân đạo mà còn mang đậm yếu tố không gian, địa danh, nhân vật, biểu tượng, v.v. có khả năng kích hoạt trí tưởng tượng và kết nối với trải nghiệm thực địa của du khách. Tuy nhiên, đến nay vẫn chưa có một nghiên cứu hệ thống nào tiếp cận *Truyện Kiều* như một không gian văn học có thể chuyển hóa thành tài nguyên du lịch, cũng như chưa có định hướng cụ thể về cách thức xây dựng sản phẩm du lịch dựa trên chất liệu văn học này.

Du lịch văn học là hướng tiếp cận đa ngành được quan tâm tại nhiều quốc gia có truyền thống văn hóa - văn học phát triển. Tại Anh, nghiên cứu của Herbert [1] về “*Không gian văn học, du lịch và trải nghiệm di sản*” hay “*Du lịch văn học và du lịch bền vững*” của Squire [2] tập trung vào việc khai thác không gian gắn với các tác phẩm kinh điển như của Shakespeare, Jane Austen, Charles Dickens, qua mô hình bảo tàng, sân khấu ngoài trời và tour du lịch theo dấu nhân vật. Ở Nhật Bản, lần đầu tiên xuất hiện khái niệm Du lịch nội dung (contents tourism) nhấn mạnh mối liên hệ giữa văn hóa đại chúng và du lịch dựa trên nội dung, mở đường cho sự kết hợp giữa văn học, truyện tranh và phim ảnh, với các lộ trình cụ thể [3]. Tại Hàn Quốc, các điểm đến như “*con đường văn học Kim You-jeong*” hay bảo tàng Lee Hyo-seok là ví dụ điển hình cho việc tái hiện tác phẩm qua không gian thực địa nhằm tăng giá trị giáo dục, văn hóa và trải nghiệm [4]. Các nghiên cứu quốc tế cho thấy: văn học cổ/ trung đại hoàn toàn có thể trở thành chất liệu để sáng tạo sản phẩm du lịch văn hóa hấp dẫn nếu có sự đầu tư về chiến lược, truyền thông và kết nối cộng đồng.

Ở Việt Nam, *Truyện Kiều* được nhìn nhận là một kiệt tác văn học và di sản văn hóa có tầm ảnh hưởng sâu rộng. Các công trình nghiên cứu của Nguyễn Đăng Na [5], Phan Ngọc [6] và Đỗ Đức Hiểu [7] đã phân tích chiều sâu tư tưởng, biểu tượng và không gian văn hóa trong tác phẩm. Nhà nghiên cứu Phạm Văn Hoá [8] đã phân tích quá trình biến *Truyện Kiều* từ một sáng tác văn học thành biểu tượng văn hóa quốc gia, cung cấp căn cứ lí luận để khai thác tác phẩm như một tài nguyên văn hóa du lịch. Hội thảo “Nguyễn Du - *Truyện Kiều* qua văn bản và các liên văn bản văn chương, nghệ thuật” tác giả Đào Thị Diễm Trang [9] đã tham luận về: chuyển thể *Kiều* thành các dạng nghệ thuật (sân khấu, điện ảnh, nhạc kịch, v.v), mở ra hướng khai thác du lịch văn học với yếu tố biểu diễn - trải nghiệm. Theo quan sát của tác giả, khoảng trống trong nghiên cứu và thực tiễn đặt ra nhu cầu tiếp cận *Truyện Kiều* như một không gian văn hóa sống, có khả năng chuyển hóa thành trải nghiệm du lịch giàu bản sắc. Việc học hỏi từ mô hình quốc tế, kết hợp với đặc trưng văn hóa bản địa, sẽ mở ra hướng đi mới cho việc bảo tồn, phát huy giá trị văn học cổ trong phát triển du lịch văn hóa bền vững tại Việt Nam. *Truyện Kiều* - với sức sống phổ quát, ngôn ngữ biểu tượng phong phú và giá trị nhân văn sâu sắc - hoàn toàn có thể được tiếp cận theo hướng này.

2. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu được triển khai theo hướng liên ngành, kết hợp giữa văn học học, du lịch học và di sản học, nhằm đảm bảo tính toàn diện và thực tiễn khi tham khảo các mô hình quốc tế trong việc chuyển hoá tác phẩm văn học thành tài nguyên du lịch văn hoá. Cụ thể, các phương pháp chính bao gồm phương pháp phân tích văn bản, phương pháp hệ thống, phương pháp tiếp cận văn học từ góc nhìn văn hóa, phương pháp so sánh đối chiếu, phương pháp định tính. Ngoài ra, bài báo còn kết hợp các phương pháp trên với quan sát và lựa chọn điểm đến điển hình có chất liệu của tác giả tác phẩm *Truyện Kiều* để ứng dụng mô hình thí điểm, tại Khu di tích Đại thi hào Nguyễn Du tại Hà Tĩnh, không gian trình diễn Kiều trong Ngày thơ Việt Nam tại Văn Miếu - Quốc Tử Giám, vở diễn “Thúy Kiều - Một kiếp đoạn trường” của Nhà hát Kịch Hà Nội, một số hội thảo thơ Kiều - thư pháp Kiều ở Huế và Hà Nội. Việc sử dụng đa dạng các phương pháp nghiên cứu này giúp tác giả có thêm cơ sở và hiểu biết sâu sắc hơn trong việc xây dựng sản phẩm du lịch từ tài nguyên du lịch văn học.

3. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

3.1. Tài nguyên du lịch văn hóa và *Truyện Kiều*

Khái niệm Tài nguyên văn hóa: Theo Luật Du lịch Việt Nam [10], tài nguyên du lịch được hiểu là “cảnh quan thiên nhiên, yếu tố tự nhiên và các giá trị văn hóa, lịch sử, nhân văn có thể được sử dụng để đáp ứng nhu cầu du lịch, là yếu tố cơ bản để hình thành các khu du lịch, điểm du lịch, tuyến du lịch và đô thị du lịch”. Trong đó, tài nguyên du lịch văn hóa bao gồm các giá trị vật thể như: di tích lịch sử, kiến trúc, bảo tàng, di sản văn hóa; và các giá trị phi vật thể như: ngôn ngữ, văn học, âm nhạc, nghệ thuật biểu diễn, phong tục, tập quán, lễ hội. Những giá trị này có khả năng thu hút du khách, đồng thời góp phần khẳng định bản sắc văn hóa dân tộc. Chúng được thể hiện trong toàn bộ các giá trị văn hóa vật chất và tinh thần, khi được khai thác sẽ hình thành nên các sản phẩm, dịch vụ và trải nghiệm du lịch.

Khái niệm Tài nguyên văn học: Là những yếu tố trong tác phẩm văn học (cốt truyện, không gian, nhân vật, biểu tượng, ngôn ngữ, v.v.) có thể được khai thác như một loại tài nguyên văn hóa, phục vụ các mục tiêu phát triển, trong đó có du lịch. Tài nguyên văn học có thể định hình không gian văn hóa, là chất liệu cho hoạt động giáo dục di sản, quảng bá bản sắc và tạo ra các trải nghiệm văn hóa đặc sắc cho du khách. Đây là một dạng tài nguyên văn hóa phi vật thể, thường chưa được nhìn nhận đúng mức trong phát triển du lịch ở Việt Nam.

Khái niệm Du lịch văn học: “Du lịch văn học là một hình thức du lịch văn hóa, dựa trên hành trình tham quan, tham dự những địa điểm và sự kiện liên quan đến nguồn tài nguyên văn học (bao gồm các tác phẩm văn chương và tác giả của chúng), cung cấp những thông tin, trải nghiệm, xúc cảm văn học, đáp ứng nhu cầu của đối tượng du khách có hiểu biết và quan tâm đến văn học ở những mức độ nhất định” [11]. Ở góc độ này, du lịch văn học không chỉ thỏa mãn nhu cầu giải trí, mà còn giúp bảo tồn và phát huy di sản văn hóa.

Truyện Kiều - nguyên danh là *Đoạn Trường Tân Thanh*, được Nguyễn Du sáng tác vào đầu thế kỷ XIX, là kiệt tác tiêu biểu nhất của văn học trung đại Việt Nam. Giá trị vượt trội của tác phẩm không chỉ thể hiện ở nghệ thuật sử dụng ngôn từ, cấu trúc thơ lục bát uyển chuyển, mà còn ở chiều sâu nhân văn cùng tư tưởng khai phóng, vượt lên trên giới hạn thời đại. Với 3.254 câu thơ, tác phẩm kể lại cuộc đời truân chuyên của Thúy Kiều - một người con gái tài sắc vẹn toàn nhưng bị đẩy vào vòng xoáy bi kịch bởi các định chế xã hội phong kiến hà khắc. Hành trình mười lăm năm lưu lạc của nhân vật chính - từ quê nhà thanh bình đến chốn lầu xanh, phủ quan, cửa thiền và cuối cùng là sự đoàn viên - không chỉ là hành trình cá nhân mà còn là biểu tượng cho số phận con người dưới những áp chế xã hội bất công.

Nguyễn Du (1765–1820), một trí thức lớn sinh trưởng trong bối cảnh lịch sử đầy biến động, từng trải qua nhiều biến cố chính trị và mất mát cá nhân, từ đó hình thành nên một thế giới quan bi cảm, sâu sắc. Chính cái nhìn thâm trầm nhân sinh quan ấy đã thấm thấu vào từng câu chữ của *Truyện*

Kiều. Phát biểu nổi tiếng của ông: “Chữ tâm kia mới bằng ba chữ tài” là tuyên ngôn nhân sinh giàu tính triết lý, đề cao lòng nhân ái và đạo đức làm người hơn là tài năng hay địa vị. *Truyện Kiều* vì vậy không chỉ là một tác phẩm văn học, mà còn là bản di cao tinh thần kết tinh giữa thân thể Nguyễn Du với tâm thức dân tộc, phản chiếu sâu sắc những giá trị văn hóa, đạo lý và bản sắc Việt Nam.

Trong hệ thống tài nguyên du lịch văn hóa, văn học giữ vai trò vừa là thành tố nội dung, vừa là cầu nối giữa giá trị nghệ thuật và trải nghiệm văn hóa. Nếu du lịch văn hóa khai thác tổng thể di sản vật thể và phi vật thể của một cộng đồng, thì du lịch văn học chính là nhánh chuyên biệt, tập trung vào các tác phẩm, tác giả và không gian văn học. Hai loại hình này có sự giao thoa mật thiết: văn học không thể tách rời bối cảnh văn hóa - xã hội đã sản sinh ra nó, đồng thời bản thân văn học lại trở thành một “cửa ngõ” để du khách tiếp cận di sản văn hóa. Trường hợp *Truyện Kiều* của Nguyễn Du minh chứng rõ nét cho mối liên hệ ấy. Với giá trị nghệ thuật vượt trội, tác phẩm được nghiên cứu như kiệt tác văn học trung đại; song song, nó hiện diện trong văn hóa dân gian qua ngâm Kiều, lấy Kiều, bói Kiều, hội Kiều. Những thực hành này cho thấy *Truyện Kiều* không chỉ tồn tại như văn bản văn học, mà đã trở thành một phần của đời sống văn hóa cộng đồng. Đồng thời, quê hương Nguyễn Du ở Tiên Điền, Nghi Xuân (Hà Tĩnh) - nơi lưu giữ di tích và kí ức về Đại thi hào - đã hình thành một “không gian văn học” vừa mang tính tưởng niệm, vừa có khả năng phát triển thành điểm đến du lịch.

Nghiên cứu này bước đầu cho thấy *Truyện Kiều* của Nguyễn Du không chỉ là một kiệt tác văn học mà còn là một di sản văn hóa có tiềm năng được chuyên hóa thành sản phẩm du lịch đặc thù, góp phần phát triển du lịch văn hóa và du lịch di sản tại Việt Nam. Các kết quả và thảo luận chính sẽ được phân tích ở các phần sau đây.

3.2. Không gian nghệ thuật trong *Truyện Kiều*

Trong nghiên cứu lí luận văn học, “không gian nghệ thuật” là một phạm trù thuộc thi pháp học, chỉ hình thức tổ chức, tái hiện và biểu hiện thế giới trong tác phẩm văn học. Theo Trần Đình Sử [12] cho rằng “Không gian nghệ thuật là hình thức bên trong của thế giới nghệ thuật, là phương thức tồn tại của các sự vật, hiện tượng trong tác phẩm, phản ánh cách con người cảm nhận và tổ chức thế giới”. Khái niệm này khác với không gian địa lí đơn thuần, vì nó phản ánh cách nhìn, cách cảm thụ thế giới của tác giả và nhân vật, đồng thời mang ý nghĩa biểu tượng, tư tưởng và thẩm mỹ - nơi hội tụ kí ức, cảm xúc, thế giới quan và nhân sinh quan của tác giả, nhân vật, cũng như của cộng đồng tiếp nhận. Trong *Truyện Kiều*, Nguyễn Du kiến tạo hệ thống không gian đa tầng, có thể quy về hai bình diện cơ bản: không gian hiện thực và không gian tâm tưởng.

- *Không gian hiện thực*: *Truyện Kiều* gắn liền với bối cảnh xã hội phong kiến phương Đông và Việt Nam cuối thế kỉ XVIII - đầu thế kỉ XIX, thời kì nhiều biến động chính trị - xã hội. Đó là xã hội nam quyền, đầy bất công, nơi đồng tiền và quyền lực chi phối thân phận con người. Hành trình lưu lạc của Thúy Kiều - từ mái ấm gia đình, đến lầu xanh, chốn kinh kì, giang hồ phiêu bạt - phản ánh sự tha hóa của xã hội phong kiến, những mâu thuẫn giai cấp và sự tàn nhẫn của các thế lực cường quyền. Nguyễn Du không chỉ miêu tả một hành trình cá nhân, mà còn phác họa chân dung cả một thời đại, với những nỗi đau thân phận gắn liền với bi kịch xã hội. Đây là không gian thể hiện tư duy hiện thực của Nguyễn Du, đồng thời mang tính phê phán sâu sắc. Tác giả không đứng ngoài mà luôn giăng xé, thôn thức cùng nhân vật, thể hiện qua những câu thơ như “Đau đớn thay phận đàn bà/ Lời rằng bạc mệnh cũng là lời chung” - chính là cái nhìn đầy bi kịch về thân phận con người trong dòng xoáy định mệnh và xã hội. Không gian hiện thực này, khi được khai thác trong du lịch văn học, giúp người đọc - người trải nghiệm nhận diện rõ hơn bối cảnh lịch sử - xã hội Việt Nam thời Nguyễn Du, qua đó hiểu sâu sắc hơn thân phận con người trong một thời đại đã qua.

- *Không gian tâm tưởng*: *Truyện Kiều* mở ra một không gian tâm tưởng giàu chiều sâu văn hóa - tâm linh. Đó là không gian gắn liền với cảm xúc, tâm trạng của nhân vật và đời sống tinh thần của người Việt, phản chiếu hệ giá trị Nho - Phật - Lão. Từ giác mộng Đạm Tiên, hình ảnh dòng Tiên Đường như ranh giới âm dương, cho đến triết lí nhân sinh gửi gắm qua câu “Chữ tài liền với chữ tai một vần”, *Truyện Kiều* tái hiện một thế giới tâm linh, nơi con người vừa đối diện

với định mệnh, vừa khát khao vượt thoát bằng niềm tin, bằng nhân nghĩa và lòng nhân ái. Đây là không gian của kí ức, biểu tượng và cảm xúc, nơi người đọc - người tham gia trải nghiệm du lịch văn học có thể thấu hiểu tâm thức văn hóa Việt, với những đặc trưng giàu chất nhân văn và tinh thần phương Đông.

Sự gắn bó giữa Nguyễn Du và *Truyện Kiều* không chỉ là mối quan hệ giữa tác giả và tác phẩm, mà còn là sự hòa quyện giữa đời sống cá nhân - trải nghiệm lịch sử - tri thức văn hóa. Không gian văn học Kiều, vì thế, vừa là không gian tưởng tượng trong thế giới nhân vật, vừa là sự phản chiếu tâm hồn và bối cảnh của chính Nguyễn Du - một nhà thơ tài hoa từng trải, đầy nhân bản, luôn trân trọng về “thời thế, thế thời”. Chính tính chất đa tầng và liên văn hóa của không gian văn học trong *Truyện Kiều* là điều kiện thuận lợi để nghiên cứu khả năng chuyển hóa thành sản phẩm du lịch văn hóa, mà vẫn giữ được chiều sâu thâm mỹ và bản sắc dân tộc.

3.3. Khả năng chuyển hóa thành sản phẩm du lịch văn hóa

Qua phân tích nội dung văn bản, *Truyện Kiều* thể hiện một hệ giá trị văn hóa đặc trưng của người Việt qua các thời kì: tư tưởng đạo hiếu, nhân nghĩa, thủy chung; tâm lí xã hội phong kiến, số phận người phụ nữ, quan hệ gia đình - xã hội; văn hóa dân gian và đô thị cổ; hệ thống tín ngưỡng, lễ nghi, y phục, âm nhạc, ngôn ngữ, lối sống đặc trưng. Điều này cho phép hình dung nhiều kịch bản tái hiện không gian Kiều phục vụ hoạt động du lịch, ví dụ: không gian ẩm thực trong Kiều, không gian phục trang cổ truyền, lễ hội dân gian theo mô-típ Kiều.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và sự chuyển dịch xu hướng tiêu dùng du lịch từ “ngắm cảnh” sang “trải nghiệm văn hóa”, việc khai thác các giá trị văn học dân tộc trở thành một hướng đi tiềm năng trong phát triển sản phẩm du lịch bền vững. *Truyện Kiều* của Nguyễn Du không chỉ là đỉnh cao của văn học trung đại Việt Nam mà còn là hiện tượng văn hóa xuyên thời đại - có khả năng cao được chuyển hóa thành sản phẩm du lịch văn học đặc thù, giàu chiều sâu, độc đáo và mang dấu ấn Việt Nam rõ nét. Từ nền tảng không gian văn học đã phân tích, ta có thể nhận diện các khả năng phát triển sản phẩm du lịch văn học theo 3 nhóm chính:

- *Thứ nhất*, điểm đến du lịch gắn với dấu ấn nhân vật và tác giả: tại Tiên Điền (Nghị Xuân, Hà Tĩnh), quê hương Nguyễn Du. Tại đây hiện có khu lưu niệm Đại thi hào, Đền thờ Nguyễn Du, đã được xếp hạng là Di tích quốc gia đặc biệt. Tuần lễ văn hóa Nguyễn Du tổ chức định kì có thể mở rộng quy mô, nội dung để gắn kết với hoạt động du lịch trải nghiệm văn học. Đồng thời gắn giá trị của tác phẩm văn học với thuyết minh điểm đến bằng cách luận giải toàn bộ những đặc sắc độc đáo trong sáng tác của tác giả. Trên cơ sở đó xây dựng bảng so sánh giữa giá trị/ vẻ đẹp của tác phẩm với hiện trạng đang có của điểm đến để phục dựng mô hình phù hợp.

- *Thứ hai*, nghệ thuật biểu diễn và trình diễn hóa thân: *Truyện Kiều* có thể được khai thác qua các hình thức như Chèo Kiều, Ca trù Kiều, cùng những tác phẩm cải biên đã và đang được dàn dựng lại. Bên cạnh đó, có thể tổ chức hoạt động trải nghiệm du lịch như: Hóa thân thành nhân vật Thúy Kiều - Từ Hải - Kim Trọng, hay tham gia hội thảo tương tác với các hoạt động làm thơ lục bát, vẽ tranh minh họa và diễn Kiều, đặc biệt phù hợp với học sinh, sinh viên và du khách quốc tế quan tâm văn hóa Việt.

- *Thứ 3*, không gian bảo tàng và trải nghiệm số - Bảo tàng tương tác 4.0: Sử dụng công nghệ thực tế ảo (VR/AR) để tái dựng hành trình của Kiều, tạo các trải nghiệm nhập vai và tương tác. Ứng dụng công nghệ kể chuyện số như phát triển mô hình ứng dụng du lịch kể chuyện *Truyện Kiều* theo tuyến điểm thực tế - từ Tiên Điền đến sông Tiền Đường.

3.4. Những thách thức, cơ hội và giới hạn nghiên cứu

3.4.1. Thách thức

- Khoảng cách giữa văn học kinh điển và thị hiếu đại chúng: Văn học cổ như *Truyện Kiều* sử dụng ngôn ngữ Hán - Nôm, với hình thức thơ lục bát nhiều ẩn dụ khó tiếp cận với giới trẻ ngày nay. Việc chuyển hóa văn học thành trải nghiệm cần đầu tư sáng tạo để tránh “bảo tàng hóa” hay “thương mại hóa khô cứng”.

- Thiếu sự phối hợp liên ngành: Hiện nay vẫn thiếu sự kết nối giữa các nhà nghiên cứu văn học, nhà phát triển sản phẩm du lịch, nhà quản lý di sản và doanh nghiệp du lịch. Nhiều hoạt động khai thác *Truyện Kiều* còn mang tính đơn lẻ, thiếu hệ sinh thái hỗ trợ.

- Chưa có chính sách rõ ràng về du lịch văn học: Tại Việt Nam, du lịch văn học chưa được định danh rõ trong chiến lược phát triển du lịch quốc gia. Việc thiếu hành lang pháp lý và ngân sách đầu tư là một rào cản.

3.4.2. Cơ hội

- Xu hướng du lịch trải nghiệm - học thuật tăng mạnh: Du khách quốc tế ngày càng ưa chuộng du lịch mang yếu tố giáo dục - trải nghiệm - chiều sâu bản sắc. *Truyện Kiều* có tiềm năng lớn để tích hợp trong các chương trình “du lịch giáo dục văn hóa” (cultural education tourism).

- Sức sống của *Truyện Kiều* trong đời sống đương đại: *Truyện Kiều* vẫn là nguồn cảm hứng cho văn học, nghệ thuật, giáo dục và truyền thông. Các dự án sáng tạo như “Rap Kiều”, “*Truyện Kiều* comic”, hay các chương trình truyền hình Kiều học đã mở đường cho việc trẻ hóa và phổ cập hóa giá trị văn học.

- Chuyển đổi số trong du lịch: Việc ứng dụng công nghệ thực tế ảo (VR), bảo tàng số, nghệ thuật kể chuyện qua ứng dụng, v.v. là cơ hội để giới thiệu *Truyện Kiều* theo cách hiện đại, dễ tiếp cận hơn mà vẫn giữ được chiều sâu văn hóa.

3.4.3. Giới hạn của nghiên cứu

Do tính chất đề xuất mô hình, nghiên cứu này mang tính chất khám phá (*exploratory*), chưa triển khai điều tra trên diện rộng với khách du lịch. Thay vào đó, dữ liệu thu thập chủ yếu mang tính định tính để thiết lập cơ sở lý luận, mô hình ý tưởng và khung triển khai bước đầu. Nghiên cứu không tập trung vào đo lường thị trường, mà đặt trọng tâm vào việc tái cấu trúc không gian văn học dưới góc nhìn du lịch văn hóa và xây dựng hướng tiếp cận thực hành có khả năng triển khai.

4. Kết luận và khuyến nghị

Truyện Kiều của Nguyễn Du không chỉ là biểu tượng của văn học trung đại Việt Nam mà còn là một kho tàng di sản văn hóa phi vật thể chứa đựng những giá trị thẩm mỹ, tư tưởng và nhân văn sâu sắc. Việc nhìn nhận *Truyện Kiều* như một nguồn tài nguyên văn hóa - du lịch là cách tiếp cận mới mẻ, mang tính gợi mở cho chiến lược đa dạng hóa sản phẩm du lịch văn hóa Việt Nam trong thời kỳ hội nhập. Với cách tiếp cận đó, *Truyện Kiều* có khả năng chuyển hóa thành trải nghiệm du lịch đặc thù, kết hợp giữa yếu tố học thuật, giải trí, giáo dục và bảo tồn di sản. Mặc dù hiện tại việc khai thác *Truyện Kiều* trong du lịch còn mang tính chất tượng trưng, nhỏ lẻ và thiếu định hướng chiến lược, nhưng tiềm năng phát triển là rất lớn, đặc biệt trong xu hướng phát triển du lịch sáng tạo - du lịch kể chuyện - du lịch văn học. Từ những phân tích trên, nghiên cứu kiến nghị: tăng cường hợp tác liên ngành giữa văn hóa - du lịch - giáo dục - công nghệ để xây dựng mô hình du lịch văn học bền vững; ứng dụng công nghệ số để tái hiện không gian *Truyện Kiều* một cách sinh động, phù hợp với thị hiếu du khách trẻ; khơi dậy sự quan tâm của cộng đồng, đặc biệt là thế hệ trẻ, đối với di sản văn học dân tộc thông qua trải nghiệm du lịch gắn với học tập, sáng tạo và tự hào văn hóa.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] D. T. Herbert, “Literary places, tourism and the heritage experience,” *Annals of Tourism Research*, vol. 28, no. 2, pp. 312-333, 2001.
- [2] S. J. Squire, “Literary tourism and sustainable tourism,” *Annals of Tourism Research*, vol. 21, pp. 103-120, 1996.
- [3] T. Yamamura and P. Seaton, “Contents tourism in Japan: Pilgrimages to “sacred sites” of popular culture,” *Tourism Review*, vol. 70, no. 1, pp. 52-63, 2015.
- [4] H. Han and H. Lee, “Literary tourism in South Korea: Exploring the role of nostalgia, emotional involvement, and destination attachment,” *Journal of Travel & Tourism Marketing*, vol. 37, no. 2, pp. 173-189, 2020.

-
- [5] D. N. Nguyen, *The poetics of The Tale of Kieu*. Vietnam National University of Education Publishing House, Hanoi, 2002.
- [6] N. Phan, *A perception of Vietnamese culture*. People's Army Publishing House, Hanoi, 2006.
- [7] D. H. Do, *Modern stylistics*. Writers' Association Publishing House, Hanoi, 2001.
- [8] V. H. Pham, "The Tale of Kieu - The choice of Vietnam values," *TNU Journal of Science and Technology*, vol. 229, no. 03, pp. 168-175, 2024.
- [9] T. D. T. Dao, "The Tale of Kieu on the contemporary Vietnamese stage," *Journal of Literary Studies*, vol. 12, no. 586, pp. 87-96, 2020.
- [10] National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam, *Law on Tourism No. 09/2017/QH14 dated June 19, 2017*. Truth National Political Publishing House, 2017.
- [11] T. T. H. Phan, "The formation, development, and spectrum of literary tourism forms: From the practical experiences of European, American, and Korean countries," In *Globalization and Localization of Tourism*. Vietnam National University Ho Chi Minh City Publishing House, 2015, pp. 537-546.
- [12] D. S. Tran, *Introduction to Poetics*. Education Publishing House, Hanoi, 2002.